

Bản án số: 517/2020/HNGĐ - ST

Ngày: 16/12/2020

V/v “*Tranh chấp ly hôn, con chung*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phúc Thịnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Trình**

2. Ông **Lê Văn Hoan**

-Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Phương**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Anh**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 404/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2020/QĐXX-ST ngày 12 tháng 11 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 33/2020/QĐST-HNGĐ ngày 30/11/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Lương Thị Giao L**, sinh năm: 1991;

Địa chỉ: Tập thể 2D CD, phường TST, TX Sơn Tây, thành phố Hà Nội. (*Chị L có mặt*)

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Hữu S**, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: Đại đội 2, Tiểu đoàn 97 Binh chủng pháo binh thuộc xã TB, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. (*Anh S vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

+ Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và bản tự khai ngày 09/10/2020 của chị Lương Thị Giao L khai như sau: Chị L và anh Nguyễn Hữu S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TB, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội ngày 12/09/2011. Sau khi kết hôn chị L và anh S về sống chung với nhau ngay, chị L và anh S chung sống hạnh phúc với nhau được 5 năm thì phát sinh mâu thuẫn từ đó anh S ở lại đơn vị và không còn quan tâm đến gia đình. Đến tháng 3 năm 2017 anh S đã bỏ đơn vị và gia đình đi từ đó đến nay. Chị L và gia đình đã cố gắng tìm kiếm nhưng không được. Chị L đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Ba Vì tuyên bố anh Nguyễn Hữu S mất tích theo Quyết định số: 14 ngày 19/05/2020. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị L được ly hôn anh S để giải phóng cho cả hai.

+ Về con chung: Có 01 con chung, cháu là Nguyễn Linh G, sinh ngày: 12/02/2012. Hiện nay con chung đang ở với chị L. Chị L đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng cháu G và không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung, riêng, công sức, công nợ chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đối với anh Nguyễn Hữu S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh S đều vắng mặt không có lý do. Sau khi mâu thuẫn vợ chồng xảy ra, anh S đã bỏ đơn vị từ ngày 13/4/2017 không có tin tức địa chỉ gì, gia đình người thân không có thông tin, không có tin tức gì về việc anh S còn sống hay đã chết, chị L đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Ba Vì tuyên bố anh Nguyễn Hữu S mất tích. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh Tiểu đoàn 97 Binh chủng pháo binh thì được biết anh Nguyễn Hữu S, sinh năm: 1986, công tác tại đại đội 2, tiểu đoàn 97, Binh chủng pháo binh. Anh Nguyễn Hữu S có xin đơn vị nghỉ phép từ 06 giờ ngày 7/3/2017 đến 17 giờ ngày 13/4/2017. Từ ngày 13/4/2017 anh S không trở về đơn vị, đơn vị đã tìm kiếm nhưng không có tin tức gì. Sau khi anh S bỏ đi thì Cục Chính trị, bộ tư lệnh pháp binh đã ra ba thông báo đào ngũ số: 958/TB-CCT ngày 28/9/2017, số: 996/TB-CCT ngày 13/10/2017, số: 1087/TB-CCT ngày 27/10/2017 đối với anh Nguyễn Hữu S. Sau khi ra ba thông báo trên không thấy anh S trở về đơn vị. Đảng ủy Binh chủng pháo binh đã ra quyết định thi hành kỷ luật đối với đồng chí Nguyễn Hữu S, cấp bậc thượng úy, chính trị viên, bí thư chi bộ Đại đội 2, Đảng bộ Tiểu đoàn 97, hình thức: Khai trừ ra khỏi Đảng, tước danh hiệu sỹ quan số: 524/QĐ-BQP ngày 21/2/2018. Tòa án huyện Ba Vì đã tổng đạt hợp lệ các văn bản cho anh S, đã niêm yết công khai văn bản tố tụng theo trình tự thủ tục luật định, nhưng anh S vẫn vắng mặt

tất cả các buổi làm việc, phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay.

Tòa án huyện Ba Vì có tiến hành xác minh qua bà Phạm Thị Tr là mẹ đẻ của anh S, theo bà Tr cho biết bà là mẹ đẻ của anh Nguyễn Hữu S, anh S và chị L tự nguyện tìm hiểu và được gia đình tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã TB vào ngày 12/09/2011. Sau khi kết hôn chị L và anh S về ở với nhau ngay. Do anh S là bộ đội và công tác tại đại đội 2, tiểu đoàn 97 Binh chủng pháo binh nên chị L hàng ngày ở với bà còn anh S cuối tuần mới về thăm vợ con. Hai vợ chồng anh S chị L sống hạnh phúc với nhau tới năm 2016 thì anh S ít về nhà thăm vợ con, chị L và anh S có mâu thuẫn như thế nào thì bà cũng không biết. Khi phát hiện anh S có nợ nần thì chị L xin phép bà xuống Hà Nội làm việc vào tháng 9 năm 2016 anh S có khuyên chị L về Sơn Tây làm việc, nếu không muốn ở với mẹ thì thuê nhà ra ngoài hai vợ chồng chung nhưng chị L không về cho tới tháng 3 năm 2017 thì anh S xin nghỉ phép tại đơn vị nhưng không về nhà mà bỏ đi từ đó đến nay gia đình cùng đơn vị đã tìm kiếm nhưng không được. Nay chị L có đơn xin ly hôn anh S bà không có ý kiến gì, bà yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về con chung: Chị L và anh S có một con chung là cháu Nguyễn Linh G, sinh ngày: 12/02/2012, hiện nay cháu G đang ở với chị L, tôi đề nghị giao cháu G cho chị L nuôi dưỡng vì hiện nay anh S con trai tôi không có mặt tại địa phương và bản thân tôi không muốn cháu G thiếu tình cảm của mẹ. Về tài sản chung, riêng, công sức: Hai vợ chồng chị L và anh S không có tài sản riêng và chung gì. Về công nợ: Hai vợ chồng chị L và anh S không nợ nần gì. Bà Tr có nhận được tổng đạt các giấy tờ như thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa của Tòa án huyện Ba Vì, nhưng do anh S không có mặt tại địa phương nên bà Tr không thể thông báo nội dung trên cho anh S được, nên anh S không có mặt tại Toà án để giải quyết ly hôn với chị L.

Tại phiên tòa ngày hôm nay: Chị Lương Thị Giao L vẫn giữ nguyên mọi yêu cầu của mình về hôn nhân, con chung, tài sản chung, công nợ. Anh Nguyễn Hữu S vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện VKSND huyện Ba Vì phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng: Về trình tự giải quyết vụ án được TAND huyện Ba Vì tuân thủ đúng và đầy đủ theo quy định tố tụng dân sự. Từ khi nhận đơn, giải quyết đơn, ra thông báo thụ lý, lấy lời khai và ra quyết định xét xử, tổng đạt các văn bản tố tụng đều hợp lệ và đều đảm bảo đúng quy trình tố tụng. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, 58, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Xử: Cho chị Lương Thị Giao L được ly hôn anh Nguyễn Hữu S.

Về con chung: Có 01 con chung giao cho chị Lương Thị Giao L được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Linh G, sinh ngày 12/02/2012 đến khi tròn, đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Hữu S do chị L không yêu cầu. Về tài sản riêng, tài sản chung, nợ chung: Chưa giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1]. Về tố tụng: Chị Lương Thị Giao L khởi kiện yêu cầu được ly hôn đối với anh Nguyễn Hữu S. Theo quy định tại Khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35, điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Hữu S vắng mặt tại phiên tòa. Trong quá trình giải quyết vụ án thì anh S không có mặt tại Tòa án. Tòa án đã triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng đến ngày hôm nay anh S không có mặt tại Tòa án để giải quyết ly hôn với chị L. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Lương Thị Giao L và anh Nguyễn Hữu S là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TB, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội ngày 12 /09/2011 Sau khi kết hôn về chung sống với nhau ngay và ở tại nhà anh S, do anh S là bộ đội nên cuối tuần mới về thăm được vợ con và sống hạnh phúc với nhau được 5 năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh S có nợ nần nên ở tại đơn vị không quan tâm đến vợ con. Đến tháng 3 năm 2017 anh S xin đơn vị nghỉ phép nhưng không về nhà anh S bỏ đi từ đó cho đến nay, chị L và gia đình, đơn vị đã tìm kiếm anh S nhưng không được. Chị L đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Ba Vì tuyên bố anh Nguyễn Hữu S mất tích theo quyết định số 14 ngày 19/05/2020. Tòa án huyện Ba Vì đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, đã niêm yết công khai văn bản tố tụng theo trình tự thủ tục luật định, nhưng anh S vẫn vắng mặt tất cả các buổi làm việc tại Tòa án không có lý do. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu Tòa án huyện Ba Vì giải quyết cho chị được ly hôn với anh S. Anh S vắng mặt nhưng qua xác minh lời khai của gia đình anh S cũng thể hiện được mâu thuẫn của vợ chồng anh S và chị L trong quá trình chung sống. Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh S đã đến mức trầm trọng kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L, cho chị L được ly hôn anh S để giải phóng cho cả hai

bên.

2.2. Về con chung: Chị L khai có 01 con chung là Nguyễn Linh G, sinh ngày 12/02/2012. Xét thấy nguyện vọng của chị L muốn tiếp tục nuôi dưỡng cháu G và không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con chung. Cháu G có nguyện vọng được ở với chị L. Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng của chị L và nguyện vọng của cháu G là phù hợp nên giao cho chị Lương Thị Giao L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Linh G, sinh ngày 12/02/2012 cho đến khi cháu G tròn, đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Hữu S cho đến khi chị L có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

2.3. Về tài sản riêng, về tài sản chung, công sức chung, Công nợ chung: Hiện anh S vắng mặt nên chưa có căn cứ xác định nên chưa giải quyết trong vụ án này. trường hợp có tranh chấp các đương sự có quyền khởi kiện bằng vụ kiện chia tài sản, công sức chung, giải quyết công nợ sau ly hôn bằng vụ kiện khác.

2.4. Về án phí: Chị Lương Thị Giao L phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 56, 58, Điều 81, 82, 83, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Căn cứ Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử: 1/ Chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Lương Thị Giao L đối với anh Nguyễn Hữu S.

2/ Cho chị Lương Thị Giao L được ly hôn anh Nguyễn Hữu S.

3/ Về con chung: Có 01 con chung, cháu Nguyễn Linh G, sinh ngày 12/02/2012

Giao cho chị Lương Thị Giao L được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Linh G, sinh ngày 12/02/2012 cho đến khi cháu G tròn, đủ 18 tuổi hoặc có yêu cầu thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Hữu S cho đến khi chị L có yêu cầu hoặc có thay đổi khác.

Anh Nguyễn Hữu S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

4/ Về tài sản chung, riêng, công sức, công nợ: Chưa giải quyết.

5/ Án phí: Chị Lương Thị Giao L phải nộp 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Khấu trừ toàn bộ số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp 300.000,đ theo Biên lai thu tiền số: 00313 ngày 08/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội vào khoản án phí ly hôn sơ thẩm chị L phải nộp.

6/ Quyền kháng cáo: Chị Lương Thị Giao L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Hữu S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

“ Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKS huyện Ba Vì;
- THA huyện Ba Vì;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Phúc Thịnh

